

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGHINH TƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghinh Tường, ngày 10 tháng 4 năm 2025

DANH SÁCH

Đại diện hộ gia đình lấy ý kiến về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Xóm Bản Chang thuộc xã Nghinh Tường, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên

TT	Họ và tên người đại diện hộ gia đình	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Ghi chú
			Nam	Nữ		
1	2	3	4	5	6	7
1	Nông Văn Huyền	20/06/1984	x		Tày	
2	Hoàng Văn Trọng	14/10/1986	x		Tày	
3	Hà Văn Đô	24/04/1987	x		Tày	
4	Hà Văn Vịnh	31/12/1981	x		Tày	
5	Nông Văn Viên	22/11/1989	x		Tày	
6	Nông Văn Quỳnh	06/01/1962	x		Tày	
7	Nông Văn Sang	13/11/1982	x		Tày	
8	Nông Hồng Tha	05/05/1959	x		Tày	
9	Nông Văn Phán	16/10/1979	x		Tày	
10	Nông Văn Chính	07/11/1973	x		Tày	
11	Nông Văn Phụng	06/09/1959	x		Tày	
12	Nông Văn Thịnh	25/12/1954	x		Tày	
13	Nông Văn Thành	17/01/1982	x		Tày	
14	Nông Văn Hội	08/07/1959	x		Tày	
15	Nông Văn Tý	10/10/1984	x		Tày	
16	Nông Văn Lâm	10/11/1967	x		Tày	
17	Nông Văn Khuyến	03/02/1954	x		Tày	
18	Nông Văn Đội	21/05/1965	x		Tày	
19	Triệu Tiến Hương	15/06/1982	x		Dao	
20	Bàn Đức Thanh	03/11/1974	x		Dao	
21	Bàn Đức Phương	06/06/1979	x		Dao	
22	Hà Văn Quyền	03/02/1969	x		Tày	
23	Bàn Đức Chiêu	06/10/1971	x		Dao	
24	Bàn Văn Quang	03/02/1977	x		Dao	

TT	Họ và tên người đại diện hộ gia đình	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Ghi chú
			Nam	Nữ		
25	Triệu Văn Thắng	21/05/1982	x		Dao	
26	Triệu Tiến Đường	20/04/1970	x		Dao	
27	Triệu Tiến Thanh	15/12/1961	x		Dao	
28	Hoàng Văn Hon	14/01/1959	x		Tày	
29	Hà Văn Hoè	21/07/1972	x		Tày	
30	Nông Văn Đồng	11/05/1960	x		Tày	
31	Nông Quang Tục	20/11/1964	x		Tày	
32	Nông Văn Phiên	26/02/1968	x		Tày	
33	Triệu Tiến Liên	25/07/1989	x		Dao	
34	Triệu Tiến Hanh	01/02/1975	x		Dao	
35	Nông Văn Ánh	17/04/1973	x		Tày	
36	Triệu Tiến Hội	24/04/1977	x		Dao	
37	Nông Văn Trường	19/01/1987	x		Tày	
38	Tạ Thị Nhài	27/11/1975		x	Tày	
39	Hà Văn Chín	12/01/1978	x		Tày	
40	Triệu Văn Liêu	23/03/1986	x		Dao	
41	Triệu Tiến Báo	23/03/1982	x		Dao	
42	Triệu Tiến Đông	12/11/1977	x		Dao	
43	Hà Sỹ Tiếp	15/05/1958	x		Tày	
44	Nông Văn Vàng	01/01/1969	x	x	Tày	
45	Hà Văn Thông	01/01/1968	x	x	Tày	
46	Nông Tiến Lực	06/01/1986	x		Tày	
47	Triệu Tiến Quang	05/05/1974	x		Tày	
48	Hà Văn Tiền	20/04/1986	x		Tày	
49	Hoàng Quang Thái	09/03/1963	x		Tày	
50	Hà Công Cư	30/04/1964	x		Tày	
51	Hoàng Văn Hương	23/05/1971	x		Tày	
52	Hà Thanh Thịnh	11/12/1963	x		Tày	
53	Hoàng Văn Sơn	25/10/1976	x		Tày	
54	Nông Văn Hậu	03/05/1977	x		Tày	
55	Hà Văn Dư	20/12/1975	x		Tày	
56	Hà Văn Kim	10/08/1954	x		Tày	
57	Nông Thanh Duy	03/01/1983	x		Tày	
58	Nông Văn Chứ	01/07/1966	x		Tày	
59	Nông Văn Học	22/12/1969	x		Tày	
60	Nông Văn Thắng	08/09/1954	x		Tày	

TT	Họ và tên người đại diện hộ gia đình	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Ghi chú
			Nam	Nữ		
61	Nông Văn Diện	25/07/1976	x		Tày	
62	Nông Văn Long	03/02/1977	x		Tày	
63	Nông Văn Anh	17/10/1973	x		Tày	
64	Nông Văn Quyên	23/03/1976	x		Tày	
65	Nông Văn Hường	06/02/1967	x		Tày	
66	Hà Anh Đoài	07/01/1982	x		Tày	
67	Nông Văn Biển	01/01/1978	x		Tày	
68	Nông Văn Rồng	27/01/1966	x		Tày	
69	Nông Văn Hoa	10/10/1967	x		Tày	
70	Hà Văn Khuyến	12/02/1989	x		Tày	
71	Hoàng Kim Long	14/04/1984	x		Tày	
72	Hà Văn Kiêm	27/07/1985	x		Tày	
73	Hà Văn Kiêm	02/04/1976	x		Tày	
74	Hà Văn Nháy	17/08/1965	x		Tày	
75	Nông Văn Vẹn	16/12/1960	x		Tày	
76	Nông Quang Thiêm	26/10/1964	x		Tày	
77	Nông Khánh Sự	16/05/1964	x		Tày	
78	Nông Văn Biên	25/12/1979	x		Tày	
79	Nông Văn Thượng	08/06/1969	x		Tày	
80	Nông Văn Thị	22/10/1943	x		Tày	
81	Hoàng Văn Đức	03/10/1965	x		Tày	
82	Hà Văn Thích	08/07/1961	x		Tày	
83	Nông Quốc Hoánh	23/12/1977	x		Tày	
84	Nông Thanh Nhung	01/10/1960	x		Tày	
85	Hà Văn Bình	02/10/1945	x		Tày	
86	Ma Thị Thúy	10/02/1979		x	Tày	
87	Nông Văn Nghiêm	14/10/1967	x		Tày	
88	Hà Văn Cấn	26/01/1973	x		Tày	
89	Hoàng Đức Lai	09/12/1960	x		Tày	
90	Hà Văn Hải	01/04/1957	x		Tày	
91	Hà Giang Nam	01/10/1957	x		Tày	
92	Hà Văn Hoàn	01/06/1959	x		Tày	
93	Nông Quốc Huỳnh	13/04/1982	x		Tày	
94	Hà Văn Đầm	01/11/1980	x		Tày	
95	Nông Văn Đài	02/04/1971	x		Tày	
96	Hà Văn Châm	28/11/1974	x		Tày	
97	Nông Văn Diễn	16/01/1977	x		Tày	

TT	Họ và tên người đại diện hộ gia đình	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính		Dân tộc	Ghi chú
			Nam	Nữ		
98	Trình Thị Ánh	19/12/1971		x	Tày	
99	Hà Quốc Vượng	01/01/1964	x		Tày	
100	Nông Văn Phúc	03/07/1959	x		Tày	
101	Nông Văn Phái	09/12/1978	x		Tày	
102	Hà Văn Quán	29/07/1956	x		Tày	
103	Nông Đình Tuất	21/02/1975	x		Tày	
104	Hà Văn Soi	23/07/1987	x		Tày	
105	Hà Văn Chín	31/12/1971	x		Tày	
106	Nông Văn Sữa	1978	x		Tày	
107	Hà Trung Tình	16/01/1987	x		Tày	
108	Nông Văn Anh	17/10/1973	x		Tày	
109	Nông Văn Chứ	01/07/1966	x		Tày	
110	Nông Văn Luyện	19/04/1971	x		Tày	
111	Hà Thị Ua	29/12/1948		x	Tày	

Nghinh Trường, ngày 10 tháng 4 năm 20

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nông Đình Tuất

